

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2023/HS-ST
Ngày 10-01-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Kim Loan và ông Nguyễn Trọng Quý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Lê - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Duy Khiêm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 212/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 220/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Vũ Thanh T**; tên gọi khác: không; sinh ngày 12/4/1987, tại thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: phường S, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; trình độ học vấn: lớp 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn L và bà Phạm Thị Ng; có vợ là Vũ Thị Tr và 01 con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: năm 2006, bị Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xử phạt 12 tháng tù về tội “cướp giật tài sản”, tháng 5/2007 chấp hành xong bản án; năm 2009 bị Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xử phạt 07 năm tù về tội “cố ý gây thương tích” và “hủy hoại tài sản”, ngày 21/5/2016 chấp hành xong bản án; bị cáo bị bắt trong trường hợp khẩn cấp ngày 26/9/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cẩm Phả; có mặt.

2. Họ và tên: **Bùi Đức Th**; tên gọi khác: không; sinh ngày 16/9/1979, tại thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: phường S, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; trình độ học vấn: lớp 09/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Đức T1 và bà Lê Bích L; có vợ là Trần Ngọc Bảo Tr1 (đã ly hôn năm 2006), Trần Thị Ng (ly hôn năm 2019) và 03 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt quả tang ngày 26/9/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

*** Người làm chứng:** Anh Nguyễn Hữu S và ông Lê Văn K, đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Thanh T và Bùi Đức Th là bạn bè hàng xóm, cả hai đều biết nhau sử dụng ma túy. Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 26/9/2022, T đến nhà Th tại phường S chơi. Trong lúc nói chuyện, T nói cho Th biết có người mới quen đến xin việc ở Công ty nhiệt điện Mông Dương nơi T đang làm, tên là T1 cho 01 túi ma túy để sử dụng. T rủ Th sử dụng ma túy Th đồng ý. T dùng số điện thoại của mình gọi vào số điện thoại 0358.318.207, sau đó T đưa điện thoại cho Th cầm nghe để đi đến điểm hẹn lấy ma túy. Th cầm máy điện thoại của T đi bộ đến khu vực cây xăng gần nhà hàng Quảng Hiền (thuộc phường Cẩm Sơn) nhận 01 túi nilon chứa 0,272 gam ma túy, loại Methamphetamine của một thanh niên không quen biết. Khoảng 10 giờ 15 phút cùng ngày, khi Th cầm gói ma túy về đến phường S, thành phố C thì bị Công an thành phố Cẩm Phả bắt quả tang, thu giữ: tại tay trái của Th 01 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 điện thoại Iphone, lắp sim số 0702.256.884.

Tại bản kết luận giám định số 1644/KL- KTHS ngày 02/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: chất tinh thể màu trắng thu giữ của Th là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 0,272 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vũ Thanh T và Bùi Đức Th khai nhận phù hợp với nhau. Ngoài ra, T và Th khai bắt đầu sử dụng ma túy “đá” từ cuối năm 2021 và đã từng sử dụng ma túy cùng nhau vào khoảng 01 năm trước, nhưng không nhớ cụ thể thời gian, địa điểm, loại ma túy. Số ma túy thu giữ của Th là của T1 cho để sử dụng, T và Th không phải trả tiền.

Người làm chứng anh Nguyễn Hữu S và ông Lê Văn K trong quá trình điều tra có lời khai thể hiện về thời gian, địa điểm, vật chứng thu giữ được phù hợp với lời khai nhận của bị cáo Bùi Đức Th.

Tại bản cáo trạng số 213/CT- VKSCP ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố các bị cáo Vũ Thanh T và Bùi Đức Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Vũ Thanh T từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” thời hạn tù tính từ ngày 26/9/2022.

Xử phạt bị cáo Bùi Đức Th từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” thời hạn tù tính từ ngày 26/9/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận; tại lời nói sau cùng các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: tại phiên tòa các bị cáo khai nhận về hành vi phạm tội đúng với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ đồ vật, tài liệu; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, cũng như Bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; phù hợp với lời khai của những người làm chứng cùng với các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: vào hồi 10 giờ 15 phút ngày 26/9/2022, tại phường S, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, Vũ Thanh T và Bùi Đức Th có hành vi tàng trữ trái phép 0,272 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị Công an thành phố Cẩm Phả bắt quả tang. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng số 213/CT- VKSCP ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c, Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...”

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Các bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu được tác hại của ma túy đối với xã hội và sự nghiêm cấm của pháp luật đối với hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém bị cáo vẫn thực hiện hành vi nêu trên. Hành vi của các bị cáo góp phần làm gia tăng tệ nạn ma túy tại địa phương, gây mất trật tự, trị an xã hội. Chính vì vậy hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo.

[4] Đây là vụ đồng phạm giản đơn, các bị cáo không bàn bạc, phân công vai trò cụ thể khi phạm tội. Bị cáo Vũ Thanh T là người khởi xướng nên giữ vai trò đầu vụ, bị cáo Th là người tiếp nhận ý trí và trực tiếp đi lấy ma túy nên giữ vai trò thứ hai sau bị cáo T.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[5.3] Về nhân thân: bị cáo T năm 2006 đã bị kết án về tội “cướp giật tài sản”, năm 2009 bị cáo T bị kết án về tội “cố ý gây thương tích” và “hủy hoại tài sản”. Vì vậy Hội đồng xét xử cần xem xét yếu tố nhân thân khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt:

[6.1] Hình phạt chính: Căn cứ vào nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và trọng lượng chất ma túy bị cáo bị truy tố, xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[6.2] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng: 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định số 1644/KL-KTHS ngày 02/10/2022 còn nguyên dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, là vật chứa vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 chiếc điện thoại Iphone, thu giữ của bị cáo Bùi Đức Th là điện thoại của bị cáo Vũ Thanh T dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[8] Đối với người tên T1, sử dụng tài khoản Zalo “Anh Anh T1” và số điện thoại 0358.318.207, theo T và Th khai là người cho ma túy, do không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra đã có văn bản đề nghị Công ty cổ phần công nghệ Việt Nam (Zalo) và Tổng công ty Viễn thông Viettel – Chi nhánh Quảng Ninh cung cấp thông tin, tài liệu liên quan về chủ thuê bao của số điện thoại trên nhưng chưa có kết quả, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

[9] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10] Về quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Vũ Thanh T và Bùi Đức Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo Vũ Thanh T 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/9/2022.

Xử phạt bị cáo Bùi Đức Th 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/9/2022.

2. Căn cứ: điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình.

Tịch thu tiêu hủy: 0,22 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong số 1644/KL-KTHS ngày 02/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; còn nguyên dấu niêm phong.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại Iphone, màu vàng, mặt trước máy có dán cường lực có vết nứt kèm sim (không xác định sim số) điện thoại thu giữ của Bùi Đức Th.

Tình trạng của những vật chứng, tài sản nêu trên như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 77/BB-THA ngày 06/01/2023 giữa Công an thành phố Cẩm Phả và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả.

3. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Vũ Thanh T, Bùi Đức Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ vào khoản 1 Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP. Cẩm Phả;
- Cơ quan CSĐT CA TP Cẩm Phả,
- Cơ quan THAHS CA TP Cẩm Phả;
- Nhà tạm giữ CA TP Cẩm Phả;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Ninh;
- CCTHADS thành phố Cẩm Phả;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Phạm Văn Thành

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ Tòa phiên tòa

